

Số: /KH-UBND

Đường An, ngày 10 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH
Sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập
trên địa bàn xã Đường An

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong tình hình mới; Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã; Công văn số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;

Căn cứ Thông báo số 408/TB-VPCP ngày 29/7/2026 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà tại cuộc họp về tình hình triển khai sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ về cơ cấu, số lượng và một số chính sách với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;

Căn cứ Công văn số 8617/BNV-TCBC ngày 08/8/2026 của Bộ Nội vụ về việc giải quyết chính sách đối với viên chức lãnh đạo, quản lý và nhân sự hỗ trợ giáo dục tại các cơ sở giáo dục; việc chỉnh lý, quản lý bàn giao hồ sơ, tài liệu lưu trữ khi sắp xếp cơ sở giáo dục;

Căn cứ Văn bản số 5037/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 31/7/2026 và Văn bản số 5090/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 03/8/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Văn bản của Bộ Nội vụ hướng dẫn việc giải quyết chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục tại các cơ sở giáo dục và hướng dẫn việc chỉnh lý, quản lý bàn giao hồ sơ, tài liệu lưu trữ khi sắp xếp cơ sở giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quy mô tối đa số lớp của cơ sở giáo dục; Kế hoạch số 1186/KH-BGDĐT ngày 26/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (thành phố Hải Phòng là một trong 15 địa phương thực hiện thí điểm); Công văn số 4054/BGDĐT-GDPT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp; Công văn số 4291/BGDĐT-GDPT ngày 08/7/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hoàn thành việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục theo Nghị quyết số 180/NQ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Văn bản số 8127/VP-VX ngày 03/7/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp; Văn bản số 8426/VP-VX ngày 09/7/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc hoàn thành việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục theo Nghị quyết số 180/NQ-CP ngày 06/7/2026 của Chính phủ; Văn bản số 8615/VP-VX ngày 14/7/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;

Căn cứ Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 07/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ tình hình thực tiễn các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn xã, Ủy ban nhân dân (UBND) xã Đường An ban hành Kế hoạch sắp xếp, các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn xã Đường An như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập phù hợp với chủ trương chuyển mạnh tư duy từ "quản lý giáo dục" sang "quản trị phát triển giáo dục"; chuyển trọng tâm từ giảm đầu mỗi cơ học sang tái cấu trúc mạng lưới cơ sở giáo dục theo quy mô dân số, phân bố dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho người học và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đổi mới quản trị nhà trường, mở rộng quy mô trường, lớp để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và các nguồn lực đầu tư; gắn sắp xếp cơ sở giáo dục với tinh gọn đầu mỗi quản lý, cơ cấu lại đội ngũ, "giảm biên chế quản lý giáo dục, tăng biên chế trực tiếp giảng dạy"; thực hiện thí điểm mô hình một trường chính, có các phân hiệu, điểm trường; hợp nhất các đầu mỗi quản lý để hình thành các cơ sở giáo dục có quy mô lớn.

- Mở rộng cơ hội học tập, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân; tăng quy mô, mạng lưới trường mầm non, trung học phổ thông, góp phần thực hiện mục tiêu đến năm 2030 đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3, 4 tuổi; có ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành trung học phổ thông hoặc tương đương theo Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm triển khai thống nhất, đồng bộ, xác định rõ lộ trình, phương án và nguồn lực thực hiện, bảo đảm phù hợp với điều kiện của địa phương; gắn việc sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục với việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Việc sắp xếp phải được thực hiện trên cơ sở rà soát, đánh giá đầy đủ hiện trạng mạng lưới cơ sở giáo dục, quy mô dân số, phân bố dân cư, nhu cầu học tập, điều kiện địa lý, cơ sở vật chất, đội ngũ và khả năng tiếp cận giáo dục của người học.

II. NGUYÊN TẮC SẮP XẾP

1. Nguyên tắc chung

a) Việc sắp xếp mạng lưới phải phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy mô dân số và không gian phát triển; lấy mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả đầu tư và năng lực quản trị làm định hướng xuyên suốt; không thực hiện sắp xếp cơ học chỉ nhằm giảm đầu mối; trong quá trình thực hiện cần đánh giá, rút kinh nghiệm, hình thành mô hình quản lý, đánh giá tác động các đối tượng liên quan, đề ra giải pháp triển khai giai đoạn tiếp theo chặt chẽ, hiệu quả, tuyệt đối không để học sinh do hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường.

b) Tuân thủ các nguyên tắc chuyên môn và khoa học giáo dục; phù hợp đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, cấp học và loại hình cơ sở giáo dục. Không sáp nhập mầm non với phổ thông; không sáp nhập cơ sở giáo dục chuyên biệt với các trường phổ thông đại trà. Ưu tiên tổ chức lại các cơ sở giáo dục cùng cấp hoặc vị trí địa lý gần nhau.

c) Lấy người học làm trung tâm. Bảo đảm quyền học tập và cơ hội tiếp cận giáo dục; tạo điều kiện thuận lợi hơn cho học sinh đến trường, không làm phát sinh rào cản địa lý và chi phí; không ảnh hưởng đến công tác huy động học sinh ra lớp và duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục. Bảo đảm mỗi đơn vị hành chính cấp xã có tối thiểu 01 trường mầm non, 01 trường phổ thông. Quy hoạch, phát triển mạng lưới trường phổ thông phù hợp tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị.

d) Gắn sắp xếp mạng lưới với đổi mới quản trị nhà trường và tinh gọn đầu mối quản lý; sử dụng hiệu quả đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất và nguồn lực đầu tư; đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm giải trình của địa phương và cơ sở giáo dục.

e) Bảo đảm tính ổn định, kế thừa, hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến hoạt động dạy học, tâm lý của học sinh, nhà giáo và cha mẹ học sinh. Tổ chức thực hiện linh hoạt, có lộ trình phù hợp thực tiễn, bảo đảm an toàn cho người dạy, người quản lý.

g) Theo dõi, đánh giá thường xuyên tình hình thực hiện dựa trên dữ liệu và tác động thực tiễn; kịp thời phát hiện vướng mắc để điều chỉnh phương án, chính sách và nhân rộng các mô hình hiệu quả.

h) Việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập, cấp xã phải gắn với bảo đảm các điều kiện chuẩn bị thật tốt cho khai giảng năm học mới 2026 - 2027, đúng tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước.

2. Nguyên tắc cụ thể sắp xếp mạng lưới trên địa bàn xã

a) Bảo đảm sự ổn định: cơ bản giữ nguyên các phân hiệu, điểm trường sau sắp xếp; học sinh đang học ở đâu vẫn học ở đó.

b) Duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục, không sắp xếp các trường chất lượng cao (trọng điểm)¹

c) Định hướng hình thành trường quy mô lớn: mô hình trường phổ thông nhiều cấp học quy mô lớn, áp dụng tùy theo điều kiện thực tế.

d) Xem xét đồng bộ các tiêu chí về khoảng cách địa lý, bán kính phục vụ hợp lý, không làm phát sinh rào cản địa lý và chi phí đi lại đối với học sinh; bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất và thuận lợi cho công tác quản lý của địa phương.

Trên cơ sở đó, số trường giảm được ước tính theo mô hình ghép cặp cùng cấp hoặc liên cấp trong phạm vi đơn vị xã: nhóm trường thuộc diện sắp xếp được ghép thành từng cặp 02 trường thành 01 trường.

3. Nguyên tắc, phương án, quy trình sắp xếp nhân sự

3.1. Về nguyên tắc

- Việc sắp xếp, bố trí nhân sự phải bảo đảm tính kế thừa, ổn định tổ chức, hạn chế tối đa việc xáo trộn đội ngũ; đồng thời bảo đảm sử dụng hiệu quả biên chế được giao, phát huy năng lực, sở trường của viên chức và đáp ứng yêu cầu quản trị cơ sở giáo dục sau sắp xếp.

- Việc sắp xếp, bố trí nhân sự phải bảo đảm theo đúng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về điều kiện tiêu chuẩn, vị trí việc làm, định mức chuyên ngành và phù hợp với yêu cầu thực tế của từng địa phương. Trên cơ sở đó, căn cứ điều kiện thực tiễn và tiêu chuẩn, năng lực của cán bộ, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương quyết định lựa chọn hiệu trưởng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ sở giáo dục sau sắp xếp.

¹ Trường THCS Vũ Hữu

- Chỉ thực hiện sắp xếp, bố trí đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, nhân sự hỗ trợ giáo dục; đối với giáo viên, cơ bản giữ ổn định để bảo đảm công tác giảng dạy.

- Không thực hiện bổ nhiệm Hiệu trưởng từ nguồn Phó Hiệu trưởng khi thực hiện sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông.

- Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp và chế độ chính sách đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông.

3.2. Về phương án

3.2.1. Phương án bố trí nhân sự

a) Đối với Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng

- Về số lượng:

- + Hiệu trưởng: Mỗi cơ sở giáo dục có 01 Hiệu trưởng;

- + Phó Hiệu trưởng: Trường chính được bố trí 01 phó Hiệu trưởng; mỗi phân hiệu được bố trí 01 phó Hiệu trưởng.

- Về điều kiện, tiêu chuẩn:

- + Bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn chung theo quy định của Đảng, pháp luật chuyên ngành, thành phố và quy định về công tác cán bộ của địa phương.

- + Yếu tố ưu tiên:

- (1) Phẩm chất đạo đức, có uy tín và khả năng quy tụ tập thể;

- (2) Năng lực lãnh đạo, quản lý;

- (3) Trình độ chuyên môn, trình độ quản lý;

- (4) Độ tuổi phù hợp với cơ cấu;

- (5) Quy hoạch cao hơn;

- (6) Kết quả thực hiện nhiệm vụ trong 03 năm gần nhất.

b) Đối với giáo viên: Cơ bản giữ nguyên trạng, bảo đảm ổn định tư tưởng. Việc bố trí, phân công giáo viên phù hợp với vị trí việc làm, trình độ chuyên môn, cơ cấu môn học và yêu cầu tổ chức dạy học của cơ sở giáo dục sau sắp xếp. Để bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ, đủ định mức giờ dạy, giáo viên được điều phối, phân công giảng dạy giữa trường chính và các phân hiệu, điểm trường.

c) Đối với nhân sự hỗ trợ giáo dục

Số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục được bố trí như sau:

- Các vị trí kế toán, văn thư, thủ quỹ được bố trí dùng chung cho cơ sở giáo dục (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường), mỗi vị trí được bố trí 01 người. Đối với vị trí kế toán, trường hợp thuộc loại hình trường có học sinh nội trú, bán trú có quy mô từ 40 lớp trở lên thì được bố trí tối đa 02 người.

- Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, công nghệ thông tin (hoặc quản trị công sở), y tế trường học được bố trí riêng cho trường chính và mỗi phân hiệu. Mỗi vị trí việc làm quy định tại điểm này được bố trí 01 người.

- Cơ quan quản lý trực tiếp cơ sở giáo dục quyết định bố trí số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục theo quy định tại điểm này; trường hợp cần thiết, căn cứ quy mô, điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục, quyết định việc bố trí một người đảm nhận một hoặc nhiều vị trí việc làm phù hợp năng lực, chuyên môn, yêu cầu nhiệm vụ và không vượt quá số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao.

3.2.2. Phương án bố trí nhân sự còn lại sau sắp xếp

(1) Đối với Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng còn lại của các cơ sở giáo dục trước khi sắp xếp được bố trí như sau:

- Đối với Hiệu trưởng: ưu tiên bố trí giữ chức vụ quản lý cấp dưới liền kề nếu đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định hoặc bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc vị trí việc làm khác phù hợp với trình độ đào tạo, chuyên môn, nghiệp vụ và yêu cầu của cơ sở giáo dục.

- Đối với phó Hiệu trưởng: ưu tiên bố trí giữ chức vụ phó Hiệu trưởng trường còn thiếu cán bộ quản lý hoặc bố trí giữ chức vụ tổ trưởng, tổ phó chuyên môn hoặc bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc vị trí việc làm khác phù hợp với trình độ đào tạo, chuyên môn, nghiệp vụ và yêu cầu của cơ sở giáo dục.

- Số lượng Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng còn lại sau khi sắp xếp đủ theo quy định nếu có nguyện vọng nghỉ việc thì thực hiện giải quyết chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

- Trường hợp Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng thôi giữ chức vụ hoặc được bổ nhiệm chức vụ mới có mức phụ cấp chức vụ thấp hơn do thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2025).

(2) Đối với nhân sự hỗ trợ giáo dục còn lại của các cơ sở giáo dục trước khi sắp xếp.

a) Bố trí vào vị trí việc làm nhân sự hỗ trợ giáo dục còn thiếu số lượng người làm việc theo định mức quy định.

Trường hợp chưa đáp ứng tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí

việc làm mới thì giữ mã số, chức danh và hệ số lương đang được hưởng. Khi đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm mới sau sắp xếp thì bổ nhiệm chức danh và xếp lương theo vị trí việc làm đó hoặc bổ trí bậc nghề nghiệp theo quy định.

Trong thời hạn 03 năm (36 tháng) kể từ ngày 05/8/2026, nhân sự hỗ trợ giáo dục phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm mới; nếu không đáp ứng thì thực hiện chế độ thôi việc hoặc nghỉ hưu, tinh giản biên chế theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp cần thiết do cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.

b) Không bổ trí vào vị trí y tế trường học nếu không đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm.

c) Không bổ trí vào vị trí việc làm kế toán nếu không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm kế toán hoặc thuộc các trường hợp không được làm kế toán theo quy định.

d) Bổ trí vào vị trí việc làm nhà giáo nếu đạt trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo và đạt yêu cầu về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng ngay vị trí việc làm nhà giáo.

đ) Số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục còn lại sau khi sắp xếp đủ theo quy định tại điểm (a), điểm (b), điểm (c) và điểm (d) mục này thì thực hiện giải quyết chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

3.3. Về quy trình thực hiện

+ Bước 1: UBND cấp xã phối hợp Ban Xây dựng Đảng xây dựng phương án, tiêu chí chi tiết, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã phê duyệt.

+ Bước 2: Chủ tịch UBND cấp xã ra quyết định bổ nhiệm, điều động theo đúng phân cấp quản lý.

- Phương án, kế hoạch phải bám sát, cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo của Trung ương, phù hợp với tình hình thực tiễn và đặc thù của xã, bảo đảm nguyện vọng chính đáng của cán bộ, giáo viên, nhân sự hỗ trợ giáo dục; hoàn thiện tiêu chuẩn, điều kiện bổ trí, sắp xếp nhân sự, bảo đảm công bằng, khách quan; trường hợp địa phương có khó khăn, vướng mắc thì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, cho ý kiến chỉ đạo.

- Bổ nhiệm trong trường hợp sắp xếp được thực hiện theo Điều 33 Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ.

III. CHỈ TIÊU, TIÊU CHÍ SẮP XẾP

1. Giảm ít nhất **40%** đầu mỗi cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập so với thời điểm ngày 01/7/2025.

2. Sắp xếp theo quy mô lớp học thực hiện theo Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 07/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

3. Trường mới sau sắp xếp (gồm 01 trường chính, có các phân hiệu, điểm trường) có quy mô lớn thực hiện theo Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 07/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng

4. Việc sắp xếp phải hướng tới tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên; nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường và chất lượng giáo dục.

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP

1. Đối tượng sắp xếp

Các trường có quy mô nhỏ dưới quy mô theo tiêu chí sắp xếp tại mục III, thực hiện sắp xếp các trường theo mô hình trường học quy mô lớn gồm: Trường phổ thông nhiều cấp học quy mô lớn: được thực hiện tại 1 địa điểm hoặc 02 địa điểm khác nhau: cấu trúc gồm 01 trường chính, có các phân hiệu, điểm trường với nhiều cấp học. Sau khi sắp xếp vẫn giữ nguyên các cơ sở trường học trước khi sắp xếp (mô hình một trường chính, có các phân hiệu, điểm trường); học sinh đang học ở đâu vẫn học ở đó.

Dự kiến tổng số trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, TH-THCS trước và sau sắp xếp như sau:

- Tổng số trường trước sắp xếp: **12 trường (Phụ lục 1)**
- Tổng số trường sau sắp xếp: dự kiến còn **07 trường**, giảm **05 trường**, tỷ lệ giảm **41,67%**.

Trong đó:

(1) Trường Mầm non

- Trước sắp xếp: **04 trường**.
- Dự kiến số trường sau sắp xếp: **02 trường**; giảm **02 trường**.

(2) Trường Tiểu học

- Tổng số trước sắp xếp: **03 trường**.
- Dự kiến số trường sau sắp xếp: **0 trường**; giảm **03 trường**.

(3) Trường Trung học cơ sở (THCS) và trường liên cấp TH-THCS

- Tổng số trước sắp xếp: **05 trường**
- Dự kiến số trường sau sắp xếp: **05 trường**; giảm **0 trường** (gồm **01 trường** THCS chất lượng cao và **04 trường** liên cấp TH-THCS)

2. Về mô hình trường học sau sắp xếp

a) Mô hình trường một cấp học quy mô lớn

Trường một cấp học quy mô lớn có các phân hiệu, điểm trường: cấu trúc gồm 01 trường chính có các phân hiệu, điểm trường. Cơ cấu nhân sự thực hiện theo Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

b) Mô hình trường nhiều cấp học quy mô lớn

Trường phổ thông nhiều cấp học quy mô lớn: Mô hình này được thực hiện tại 1 địa điểm hoặc các địa điểm khác nhau, cấu trúc gồm 01 trường chính, có các phân hiệu, điểm trường với nhiều cấp học. Cơ cấu nhân sự thực hiện theo Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp hiện hành; việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân xã

a) Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân sự hỗ trợ giáo dục, cha mẹ học sinh và Nhân dân về sự cần thiết đẩy mạnh sắp xếp các cơ sở giáo dục để nâng cao chất lượng giáo dục.

b) Tích cực huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục một cách đồng bộ; rà soát, sắp xếp hợp lý đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân sự hỗ trợ giáo dục. Nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực để phát triển sự nghiệp giáo dục, thực hiện có hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục.

c) Căn cứ Kế hoạch, phương án của UBND thành phố, xây dựng Đề án và quyết định việc sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn xã hoàn thành trong ngày 12/8/2026.

d) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định.

đ) Đề xuất báo cáo Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc xã để tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện đề án trên một cách hiệu quả và minh bạch.

e) Báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 20/8/2026. Thời gian hoàn thành việc sắp xếp các cơ sở giáo dục trên địa bàn trước ngày 20/8/2026.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Là cơ quan thường trực, có trách nhiệm chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã rà soát, xây dựng Kế hoạch, Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông bảo đảm đúng tiến độ, quy trình theo quy định (**Phụ lục 2**).

- Tham mưu UBND xã xây dựng phương án, tiêu chí chi tiết về công tác nhân sự báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã phê duyệt Đề án.

- Phối hợp Ban Xây dựng Đảng tham mưu Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy kiện toàn về công tác nhân sự các trường học thuộc diện tổ chức sắp xếp.

- Tham mưu Chủ tịch UBND xã ban hành quyết định thành lập trường, bổ nhiệm cán bộ quản lý, thực hiện tinh giản biên chế đối với đội ngũ dôi dư nếu có nguyện vọng xin nghỉ tại các cơ sở giáo dục do sắp xếp theo quy định hiện hành.

- Tham mưu Sở Giáo dục và Đào tạo cấp mã định danh trường học mới.

- Quản lý chặt chẽ các thông tin trên internet, mạng xã hội; phối hợp xử lý nghiêm các trường hợp đăng tải sai sự thật, xuyên tạc về việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn xã.

3. Phòng Kinh tế xã

- Tham mưu cho UBND xã về kinh phí để sửa chữa, nâng cấp, xây dựng phòng học; các cơ sở vật chất khác để đáp ứng yêu cầu dạy học sau sắp xếp theo đúng lộ trình.

- Chủ trì, tham mưu cho UBND xã hướng dẫn việc kiểm kê tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, ... của các trường để hướng dẫn bàn giao, quản lý, sử dụng tài sản, tài chính theo đúng quy định.

- Phối hợp với các trường học rà soát, thống nhất đề nghị đầu tư hoàn thiện, nâng cấp cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ công tác giáo dục, duy trì các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn Quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định.

4. Công an xã

- Chủ động nắm tình hình trên địa bàn, kịp thời tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương xử lý các vấn đề phát sinh về an ninh trật tự trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Đấu tranh, phát hiện, xử lý nghiêm hành vi phát tán thông tin sai trái, xuyên tạc, tin giả gây hoang mang cho xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn xã.

- Phối hợp Ban Xây dựng Đảng ủy thẩm định tiêu chuẩn chính trị của cán bộ được giới thiệu làm nhân sự bổ nhiệm cán bộ quản lý trường học sau sắp xếp.

- Hỗ trợ các trường học trước sắp xếp quản lý con dấu và các trường sau sắp xếp thực hiện thủ tục đăng ký mẫu dấu mới.

5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Làm tốt công tác tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh, fanpage của xã về chủ trương tổ chức, sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông của Trung ương, Thành phố và địa phương.

- Xây dựng những chuyên mục, tăng cường thời lượng phát thanh trên hệ thống truyền thanh cơ sở và cổng thông tin điện tử của xã về ý nghĩa, tầm quan trọng của chủ trương sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn xã.

6. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng ủy xã

- Chỉ đạo định hướng thông tin, dư luận và tuyên truyền về chủ trương về việc tổ chức, sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn xã tạo sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên, Nhân dân trong toàn xã.

- Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo, hướng dẫn ban chi ủy các chi bộ trường học thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức Chi bộ đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội khác tại trường học và công tác nhân sự các trường học trên địa bàn xã.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Chỉ đạo, hướng dẫn các các tổ chức chính trị - xã hội trên toàn xã tuyên truyền về chủ trương tổ chức, sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn xã.

8. Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn xã

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt tới đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh hiểu rõ mục đích ý nghĩa, yêu cầu của việc tổ chức, sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn xã; nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị, đảm bảo thông suốt và tạo sự đồng thuận cao trong quá trình thực hiện.

- Phối hợp tổ chức tuyên truyền về chủ trương, quan điểm trong việc tổ chức, sắp xếp lại các điểm trường cho phù hợp với mô hình chính quyền hai cấp đến cha mẹ học sinh nắm được và thực hiện.

- Tổ chức rà soát, kiểm kê tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, hồ sơ, tài liệu, thiết lập biên bản đầy đủ và bàn giao giữa Hiệu trưởng trường trước sắp xếp với Hiệu trưởng trường sau sắp xếp và tổng hợp báo cáo theo quy định.

- Hoàn thiện số hóa các loại hồ sơ tài chính, tài sản, chuyên môn nhà trường trước khi sắp xếp.

- Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông sau khi sắp xếp thực hiện thủ tục đăng ký mẫu dấu mới với Công an xã; kiện toàn bộ máy các tổ chuyên môn, các đoàn thể nhà trường, triển khai công tác chuẩn bị về đội ngũ, phân công chuyên

môn, các điều kiện cho Khai giảng năm học mới.

Trên đây là Kế hoạch sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn xã Đường An. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, trường học phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo và xin ý kiến chỉ đạo thực hiện cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố;
- Thường trực Đảng ủy, BTV Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- CT và các PCT UBND xã;
- UBMTTQ VN xã;
- Các Ban XD Đảng; UBKT, VP ĐU;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, ngành, đoàn thể xã;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đào Đức Vỹ

Phụ lục 1

Mạng lưới trường, lớp, học sinh; CBQL, GV, NV theo từng cấp học năm học 2025-2026

Cấp học	Số trường	Số lớp	Số học sinh	Bình quân lớp/ trường	Tổng biên chế giao	Tổng biên chế có mặt	CBQL	Giáo viên	Nhân viên	Trường chuẩn QG
I. Mầm non	4	57	1342	14,25	138	131	12	115	4	4
1. Thái Minh 1	1	20	490		45	44	3	40	1	Mức độ 1
2. Thái Minh 2	1	13	296		32	31	3	27	1	Mức độ 1
3. Tân Hồng	1	13	328		33	31	3	27	1	Mức độ 1
4. Thúc Kháng	1	11	228		28	25	3	21	1	Mức độ 1
II. Tiểu học	3	68	2094	22,67	111	104	7	88	9	3
1. Tân Hồng	1	18	556		30	29	2	24	3	Mức độ 1
2. Thái Minh	1	31	974		50	46	3	40	3	Mức độ 2
3. Thúc Kháng	1	19	564		31	29	2	24	3	Mức độ 1
III. THCS	4	59	2339	14,75	123	109	9	85	15	4
1. Tân Hồng	1	12	455		26	22	2	17	3	Mức độ 1
2. Thái Minh	1	19	747		38	32	2	26	4	Mức độ 1
3. Thúc Kháng	1	12	429		25	22	2	16	4	Mức độ 2
4. Vũ Hữu	1	16	708		34	33	3	26	4	Mức độ 2
IV. Liên cấp	1	25	881	25	46	43	2	36	5	1
1. TH-THCS Thái Minh	1	25	881	25	46	43	2	36	5	Mức độ 2
Tiểu học		15	484		23	23	0	21	2	
THCS		10	397		23	20	2	15	3	
Tổng cộng (I+II+III+IV)	12	209	6656		418	387	30	324	33	12

Phụ lục 2
LỊCH TRÌNH
Thực hiện sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập
trên địa bàn xã Đường An

TT	Công việc	Dự kiến thời gian hoàn thành	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả thực hiện
1	Xây dựng Kế hoạch sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn xã.	10/8/2026	Phòng VHXXH	
2	Xây dựng dự thảo Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn xã.	10/8/2026	Phòng VHXXH	
3	Báo cáo, xin ý kiến Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy về Đề án và bộ tiêu chí đánh giá CBQL trường học	11/8/2026	Phòng VHXXH	
4	Phối hợp Ban Xây dựng Đảng rà soát tiêu chí, dự kiến đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên các trường sau sắp xếp, báo cáo Thường trực, BTV Đảng ủy	11-12/8/2026	Phòng VHXXH, Ban XD Đảng	
5	Thẩm định Đề án và trình Chủ tịch UBND xã ban hành.	13/8/2026	Phòng VHXXH, VP HĐND-UBND	
6	Ban hành Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn xã.	13/8/2026	Phòng VHXXH	
6	Tham mưu thẩm định tiêu chuẩn chính trị, ban hành quyết định thành lập trường sau sắp xếp, bổ nhiệm lãnh đạo quản lý các trường học	13-14/8/2026	Phòng VHXXH, Ban XD Đảng, Công an xã	
7	Công bố các quyết định kiện toàn bộ máy, nhân sự sau sắp xếp	20/8/2026	Ban XD Đảng, VP Đảng ủy, VP HĐND-UBND, phòng VHXXH	

8	Báo cáo kết quả sắp xếp về Sở Giáo dục và Đào tạo	20/8/2026	Phòng VHXX	
---	--	-----------	------------	--